

Bản án số: 11/2023/DS-PT

Ngày 15-3-2023

V/v: Yêu cầu bồi thường thiệt hại
do sức khỏe, danh dự, uy tín bị
xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Lan

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hải

Bà Phạm Mai Hằng

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Mạnh Tú - Thư ký, Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 03/2023/TLPT-DS ngày 13-02-2023 về “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, danh dự, uy tín bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2022/DS-ST ngày 30-12-2022 của Tòa án nhân dân thị xã NL, tỉnh Yên Bái bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 06/2023/QĐ-PT ngày 01-3-2023, giữa các đương sự:

1- *Nguyên đơn:* Ông Lỗ Văn D, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ Tông Co 3, phường TA, thị xã NL, tỉnh Yên Bái, có mặt;

2- *Bị đơn:* Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1990, bà Hoàng Thị G, sinh năm 1994 và ông Hoàng Văn S, sinh năm 1967; địa chỉ: Bản XR, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái, đều có mặt;

3- *Người làm chứng:*

- Bà Đồng Thị H, sinh năm 1979, địa chỉ: Bản XR, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái, vắng mặt;

- Bà Hà Thị N, sinh năm 1978, địa chỉ: Tổ Tông Co 3, phường TA, thị xã NL, tỉnh Yên Bái, có mặt;

4 - *Người kháng cáo:* Ông Lỗ Văn D là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân thị xã NL, tỉnh Yên Bái thì vụ án có nội dung như sau:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn ông Lỗ Văn D trình bày: Khoảng cuối tháng 4, đầu tháng 5-2022, ông có đến nhà ông Hoàng Văn S ở Bản XR, xã NL, thị xã NL bán chịu 02kg thịt lợn cho vợ chồng ông Hoàng Văn T, bà Hoàng Thị G là con trai, con dâu ông S. Hôm đó, ông S không có ở nhà chỉ có vợ chồng T-G ở nhà và bà G là người trực tiếp mua của ông 02kg thịt lợn, thành tiền 200.000 đồng và có hẹn “Mấy hôm nữa mẹ cháu đi chợ sẽ trả tiền”. Đến khoảng 11 giờ ngày 18-6-2022, ông đến nhà ông S để đòi tiền thịt lợn mà ông đã bán chịu cho vợ chồng T-G. Lúc này có ông S và bà G ở nhà, ông đã yêu cầu bà G trả tiền nhưng bà G không thừa nhận đã mua và không nợ tiền thịt của ông nên không trả và bà G gọi ông T về. Khi về nhà ông T cũng không thừa nhận đã mua chịu 2kg thịt lợn của ông mà ông T còn lớn tiếng, bắt ông phải xin lỗi, phải chứng minh được vợ chồng ông T đã mua chịu thịt lợn mới cho ông về. Ông T còn cầm gậy là gốc tre dài khoảng 0,8m đe dọa, bắt ông ngồi vào chiếc ghế ở bàn uống nước; dắt chiếc xe máy của ông đang để ở sân vào trong gầm nhà sàn. Bà G dùng dây điện buộc cửa cổng để không cho ông về. Ông S có những lời nói xúc phạm ông, cổ vũ, xúi giục các con bắt ông phải xin lỗi nếu không sẽ đánh chết. Vì lo lắng cho tính mạng, sức khỏe của mình bị xâm phạm nên ông đã gọi cho bà Hà Thị N (là người chung sống như vợ chồng với ông) đến nhà ông S, đồng thời nhờ bà N gọi công an xã NL đến giải quyết. Công an xã NL đến giải quyết nên đến 14 giờ 20 phút cùng ngày ông mới được giải thoát. Ông cho rằng ông S, ông T, bà G đã có những lời nói đe dọa, xúc phạm ông. Ông T, bà G đã có hành vi giữ người trái pháp luật trong thời gian dài (từ 11 giờ 30 phút đến 14 giờ 20 phút) giữa trưa nắng làm ông bị ảnh hưởng đến sức khỏe rồi loạn tuần hoàn não phải khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ và Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái. Ông yêu cầu ông S, ông T, bà G phải bồi thường cho ông các khoản: Tổn thất tinh thần 130.000.000 đồng, tiền thuốc 1.111.400 đồng, thu nhập bị mất do nghỉ bán hàng 03 ngày 1.500.000 đồng, chi phí đi lại 500.000 đồng. Tổng cộng là 133.111.400 đồng.

Ngày 17-11-2022, ông D có văn bản yêu cầu bổ sung khởi kiện với nội dung: Cùng với hành vi giữ người trái pháp luật ngày 18-6-2022, ông T còn có hành vi cưỡng đoạt tài sản là chiếc xe mô tô của ông, nên ông yêu cầu ông T phải bồi thường cho ông số tiền 70.000.000 đồng. Tại phiên hòa giải ngày 13-12-2022, ông D đã rút yêu cầu này.

Bị đơn là bà Hoàng Thị G trình bày: Bà Hoàng Thị G khẳng định không quen biết ông Lỗ Văn D, bà không mua chịu thịt lợn của ông D, nhưng khoảng 11 giờ ngày 18-6-2022, lúc đó chỉ có bố chồng bà là ông S và bà ở nhà, ông D

đến và yêu cầu bà phải trả 200.000 đồng tiền thịt lợn vì cho rằng vợ chồng bà đã mua chịu từ đầu tháng 5-2022. Do không nợ tiền thịt của ông D nên hai bên đôi co, to tiếng với nhau khoảng 10 phút, sau đó bà đã gọi chồng mình là ông T về hỏi xem ông T có mua chịu thịt lợn của ông D không. Khi ông T về đến nhà thì ông D vẫn khẳng định vợ chồng ông T, bà G đã mua chịu 02kg thịt lợn của ông. Ông D còn dùng những lời nói xúc phạm đến vợ chồng bà làm cho ông T bức xúc. Ông T yêu cầu ông D gọi bà N xuống giải quyết, yêu cầu ông D phải làm rõ việc này, phải xin lỗi vợ chồng bà vì vu oan cho ông, bà là đã ăn quýt tiền của ông D rồi ông D mới về. Hai bên chỉ đôi co, cãi vã to tiếng với nhau, không có việc bố con bà đe dọa, hành hung, giữ người trái pháp luật như ông D tố cáo. Trong lúc cãi vã, ông T có cầm thanh củi phơi ở sân rồi nói ông D cứ ngồi ở bàn uống nước đợi Công an đến giải quyết xong mới về. Sau đó, đặt thanh củi lên nắp miệng giếng gần nhà bếp, không phải dùng gây đe dọa như ông D nói. Việc ông T dắt chiếc xe máy của ông D từ ở sân vào trong gầm nhà sàn là do khi ông D đến đỗ xe ngay chỗ lên xuống cầu thang nhà sàn gây cản trở việc đi lại, chứ không phải giữ xe máy của ông D, chìa khóa xe máy vẫn ở ổ khóa điện. Trước khi cả gia đình bà lên nhà ăn cơm thì bà có ra buộc cánh cổng lại, sợi dây buộc sẵn ở một bên cổng, cổng không có khóa. Đây là thói quen thường ngày để tránh trâu, bò, gà, vịt vào nhà chứ không phải nhằm nhốt ông D lại không cho về. Bà G cho rằng nguyên nhân xảy ra sự việc trên là do ông D đã nhầm lẫn giữa vợ chồng bà với vợ chồng em gái ông T là Hoàng Thị E và Lù Văn Q. Sau này tìm hiểu bà mới biết vào buổi trưa một ngày đầu tháng 5-2022, ông D có mang thịt đến nhà ông S gặp hai vợ chồng E-Q và bán chịu cho vợ chồng E-Q. Do vợ chồng E-Q mua rồi đi luôn và không dẫn lại gia đình nên không ai biết (vợ chồng E-Q thời gian đó đang làm công nhân ở thị trấn MA, huyện VY, tỉnh Yên Bái). Bà G đã gọi bà E về và đưa bà E đến quán ông D để trả tiền và nói rõ về sự nhầm lẫn này nhưng ông D không nhận và cho rằng gia đình bà đã giàn dựng. Bà G khẳng định gia đình bà không giữ ông D trái pháp luật, không gây tổn hại về sức khỏe cho ông D, không xúc phạm danh dự, uy tín của ông D nên bà và gia đình không có trách nhiệm bồi thường cho ông D.

Bị đơn là ông Hoàng Văn T trình bày: Sự việc diễn ra tại nhà bố mẹ ông trưa ngày 18-6-2022 đúng như lời trình bày của bà G và khẳng định gia đình ông không giữ ông D trái pháp luật, không gây tổn hại về sức khỏe cho D, không xúc phạm danh dự, uy tín của ông D. Trong lúc cãi vã, ông có cầm thanh củi phơi ở sân rồi nói ông D cứ ngồi ở bàn uống nước đợi Công an đến giải quyết xong mới về, rồi đặt thanh củi lên nắp miệng giếng gần nhà bếp, không phải dùng gây đe dọa như ông D nói. Việc ông dắt chiếc xe máy của ông D từ ở sân vào trong gầm nhà sàn là do khi ông D đến đỗ xe ngay chỗ lên xuống cầu thang nhà sàn gây cản trở việc đi lại, chứ không phải giữ xe máy của ông D, chìa khóa xe máy

vẫn ở ổ khóa điện. Sự việc này đã được Công an thị xã NL làm rõ và kết luận, nên vợ chồng ông và ông S không có trách nhiệm bồi thường cho ông D.

Bị đơn là ông Hoàng Văn S trình bày: Sự việc diễn ra tại nhà ông trưa ngày 18-6-2022 đúng như chị G trình bày và khẳng định gia đình ông không giữ ông D trái pháp luật, ông không có những lời nói xúc phạm ông D, không cổ vũ, xúi giục các con bắt ông D phải xin lỗi mà ngược lại còn yêu cầu mọi người bình tĩnh để giải quyết nên không đồng ý với yêu cầu đòi bồi thường của ông D.

Người làm chứng là bà Hà Thị N trình bày: Khi bà đến nhà ông S theo yêu cầu của ông D, bà thấy xe máy của ông D để trong gầm nhà sàn, cổng bị buộc dây điện, bà G ra mở cổng mới vào được. Ông T cầm gậy đe dọa ông D, bắt ông D xin lỗi mới được về, bắt ông D ngồi ở ghế không được đi đâu, bà đã xin lỗi thay ông D nhưng ông T không chấp nhận.

Người làm chứng là bà Đồng Thị H trình bày: Có sự việc cãi vã to tiếng giữa ông D và vợ chồng ông T, bà G từ việc mua bán thịt lợn. Ông T có yêu cầu ông D làm rõ và xin lỗi ông vì cho rằng mình không mua chịu thịt lợn của ông D, nhưng ông D khẳng định vợ chồng ông T, bà G mua chịu chưa trả tiền và gọi công an xã đến giải quyết. Giữa hai bên chỉ có cãi vã không có ai bắt, đe dọa, không chửi, giữ ông D.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2022/DS-ST ngày 30-12-2022 của Tòa án nhân dân thị xã NL, tỉnh Yên Bái quyết định: Căn cứ vào các Điều 584, 590, 592 của Bộ luật Dân sự; các Điều 28, 35, 39, 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lỗ Văn D yêu cầu các bị đơn anh Hoàng Văn T, chị Hoàng Thị G, ông Hoàng Văn S phải bồi thường cho ông các khoản: Tồn thất tinh thần 130.000.000 đồng; tiền thuốc 1.111.400 đồng; thu nhập bị mất 03 ngày 1.500.000 đồng; chi phí đi lại 500.000 đồng. Tổng cộng là: 133.111.400 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án cho các đương sự theo luật định.

Ngày 06-01-2023, nguyên đơn là ông Lỗ Văn D kháng cáo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã NL, tỉnh Yên Bái: Không nhất trí nội dung bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo, bị đơn bà G, ông T, ông S vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu của mình; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công làm Chủ tọa phiên tòa, những người tiến hành tố tụng khác và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án phúc thẩm đến quá trình xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đề nghị, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông D; giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã NL, tỉnh Yên Bái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm và kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về quan hệ tranh chấp: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ tranh chấp của vụ án là “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, danh dự, uy tín bị xâm phạm”. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.

Về người tham gia tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng, đầy đủ tư cách tham gia tố tụng của nguyên đơn, bị đơn và người làm chứng.

Đơn kháng cáo của ông Lỗ Văn D nộp trong thời hạn, đúng theo quy định của pháp luật và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên được chấp nhận để xem xét.

[2] Về nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm và kháng cáo của đương sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[2.1] Về nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm: Do có nhầm lẫn trong việc cho nợ tiền bán thịt lợn, nên khoảng 11 giờ ngày 18-6-2022, ông Lỗ Văn D đã đến nhà ông Hoàng Văn T tại bản XR, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái để đòi tiền. Nhưng do vợ chồng ông T, bà G không mua nợ thịt lợn của ông D nên hai bên đã xảy ra cãi vã, đôi co to tiếng. Ông T cho rằng việc nhầm lẫn này ảnh hưởng đến danh dự của vợ chồng ông nên đã yêu cầu ông D ở lại nhà mình để làm rõ sự việc và phải xin lỗi trước khi về. Ông D không xin lỗi và cũng không về mà cố tình ở lại nhà ông T rồi gọi điện thoại báo Công an xã NL đến giải quyết. Trong lúc cãi vã, ông T có cầm thanh củi phơi ở sân rồi nói ông D cứ ngồi ở bàn uống nước đợi Công an đến giải quyết xong mới về, rồi đặt thanh củi lên nắp miệng giếng gần nhà bếp, không phải dùng gậy đe dọa như ông D tố cáo. Ông T thừa nhận có dắt chiếc xe máy của ông D từ ở sân vào trong gầm nhà sàn là do khi ông D đến đỗ xe ngay chỗ lên xuống cầu thang nhà sàn gây cản trở việc đi lại, chứ không phải ông giữ xe máy của ông D, chìa khóa xe máy vẫn ở ổ khóa điện. Bà G thừa nhận trước khi lên nhà ăn cơm, bà có ra buộc cánh cổng

lại, sợi dây buộc sẵn ở một bên cổng, cổng không có khóa. Đây là thói quen thường ngày để tránh gia súc, gia cầm vào nhà chứ không phải nhằm nhốt ông D không cho về. Ông S thừa nhận có cãi nhau với ông D nhưng không có những lời nói xúc phạm ông D, không cổ vũ, xúi giục các con bắt giữ ông D.

Ngoài lời trình bày ra, ông D không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh bị ông T, bà G và ông S gây thiệt hại về sức khỏe, danh dự, uy tín. Lời khai của người chứng là bà N không khách quan vì bà N là người sống chung như vợ chồng với ông D. Việc ông D ở lại nhà ông T (ngồi bàn uống nước dưới gầm sàn cùng anh Th - cháu bà N) là do ông D muốn đợi Công an xã NL đến giải quyết. Ông D không bị ông T, bà G và ông S khống chế, bắt giữ trái pháp luật như tố cáo của ông D nên ông S, ông T, bà G không gây thiệt hại về sức khỏe, danh dự, uy tín của ông D.

Căn cứ kết quả điều tra, xác minh tại Báo cáo số: 11/BC-Đ3 ngày 03-8-2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã NL về kết thúc giải quyết nguồn tin về tội phạm; Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 11/QĐ-Đ3 ngày 05-8-2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã NL và Quyết định số 01/QĐ-VKS-NL ngày 11-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã NL về giải quyết khiếu nại đã kết luận: *“Do ông Lỗ Văn D có nhầm lẫn trong việc mua bán thịt lợn, nên khoảng 11 giờ ngày 18-6-2022, ông D đến nhà anh Hoàng Văn T trú tại: Bản XR, xã NL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái để đòi tiền. Nhưng do vợ chồng anh T, chị G không mua của ông D nên hai bên đã xảy ra cãi vã, đôi co to tiếng. Anh Hoàng Văn T cho rằng việc nhầm lẫn này ảnh hưởng đến danh dự của vợ chồng anh nên đã yêu cầu ông D ở lại nhà mình để làm rõ sự việc và phải xin lỗi trước khi về. Nhưng ông D không xin lỗi và cố tình ở lại nhà anh T rồi gọi điện thoại báo Công an xã NL đến giải quyết. Ông Lỗ Văn D ở lại nhà anh Thích nguyên nhân chính là ông D muốn đợi Công an xã NL đến giải quyết. Ông D không bị ai bắt, khống chế, bắt giam, giữ trái pháp luật như ông Lỗ Văn D tố cáo, do đó hành vi của anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị G không cấu thành tội phạm”*.

Từ những nội dung nêu trên, thấy rằng Toà án nhân dân thị xã NL không chấp nhận nội dung khởi kiện của ông Lỗ Văn D yêu cầu các bị đơn ông T, bà G, ông S phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, danh dự, uy tín bị xâm phạm tổng số tiền 133.111.400 đồng là có căn cứ.

[2.2] Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Lỗ Văn D cho rằng: Ông D bị ông T, bà G và ông S bắt, khống chế, giữ trái pháp luật nên hành vi của ông T, bà G và ông S là hành vi phạm tội hình sự đã gây thiệt hại cho ông D về sức khỏe, danh dự, uy tín nên phải bồi thường tổng số tiền ông D yêu cầu bồi thường là 133.111.400 đồng. Tuy nhiên, tại Toà án cấp sơ thẩm cũng như tại phiên toà phúc thẩm nguyên đơn ông D không xuất trình được chứng cứ, tài liệu chứng minh cho

yêu cầu của mình là có căn cứ về việc bị ông T, bà G, ông S gây thương tích và xúc phạm danh dự, uy tín nên yêu cầu này của ông D không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về án phí phúc thẩm: Ông Lỗ Văn D được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Lỗ Văn D; Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2022/DS-ST ngày 30-12-2022 của Tòa án nhân dân thị xã NL, tỉnh Yên Bái.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lỗ Văn D không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Yên Bái;
- TAND T.X Nghĩa Lộ ;
- Chi cục THADS T.X NL;
- Vụ GDKT 2, TANDCC tại Hà Nội;
- Các đương sự ;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Lan